

Số: /CV-BCĐ

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2021

V/v hướng dẫn đánh giá mức độ nguy cơ và áp dụng các biện pháp hành chính trong phòng chống dịch COVID-19

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện/thành phố/thị xã.

Thực hiện Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG, ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 về việc ban hành Quy định đánh giá mức độ nguy cơ và các biện pháp hành chính tương ứng trong phòng chống dịch COVID-19.

Để đánh giá mức độ nguy cơ và triển khai các biện pháp hành chính tương ứng trong phòng chống dịch COVID-19, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên đề nghị:

### **1. UBND các huyện/thành phố/thị xã (gọi tắt là cấp huyện)**

1.1. Chủ động các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo phương châm “bốn tại chỗ” theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh và hướng dẫn của Sở Y tế.

1.2. Thường xuyên cập nhật, nắm bắt tình hình trên địa bàn quản lý, chỉ đạo Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã thường xuyên đánh giá các thông tin dịch tễ cơ bản trên địa bàn quản lý để kịp thời nắm bắt các yếu tố nguy cơ, dự báo tình hình dịch trên địa bàn cấp huyện. Thực hiện đánh giá mức độ nguy cơ của cấp huyện/xã trong báo cáo hàng ngày.

1.3. Triển khai ngay các đáp ứng trong phòng chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ sau khi đánh giá. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, các thông tin dự báo liên quan để quyết định các biện pháp bổ sung hoặc nâng mức cảnh báo ở mức độ cao hơn nhằm kiểm soát dịch COVID-19 để thực hiện mục tiêu kép.

1.4. Trường hợp áp dụng các giải pháp ảnh hưởng tới giao thương hàng hóa, đi lại của người dân với các huyện lân cận phải chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh để chỉ đạo; thông báo đến UBND cấp huyện có liên quan để phối hợp. Trường hợp áp dụng các biện pháp ở mức “Nguy cơ rất cao” trên phạm vi toàn huyện phải báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các địa phương, các ban, ngành liên quan phối hợp.

1.5. Xây dựng phương án đảm bảo các điều kiện về lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân tại các khu vực phong tỏa, khu vực áp dụng “Mức nguy cơ rất cao”.

## 2. Sở Y tế

- Căn cứ tình hình dịch trên thế giới, trong nước, tại tỉnh và trên địa bàn từng huyện kịp thời khuyến cáo Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo chống dịch cấp huyện để có sự chuẩn bị và chủ động ứng phó có hiệu quả.

- Bám sát tình hình dịch tại các địa phương và trường hợp các huyện có đề nghị áp dụng mức độ cao nhất trên quy mô toàn huyện để kịp thời báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh có chỉ đạo phù hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan. Trường hợp đánh giá cần áp dụng mức “Nguy cơ rất cao” trên địa bàn toàn huyện mà các huyện/thành phố/thị xã chưa có báo cáo thì Sở Y tế chủ động phối hợp với huyện để báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời.

- Chủ động báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh phương án áp dụng mức “Nguy cơ cao” hoặc mức “Nguy cơ rất cao” trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, đoàn thể trong việc cập nhật các dữ liệu, thông tin về dân số, kinh tế, xã hội, giao thông,... để xác định mức độ nguy cơ trên địa bàn tỉnh. Chủ động báo cáo Bộ Y tế khi đánh giá và áp dụng các giải pháp đáp ứng ở mức độ “Nguy cơ rất cao” trên địa bàn tỉnh để có chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## 3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì việc cập nhật thông tin kịp thời, thường xuyên tổng hợp dữ liệu về di biến động, địa chỉ số, bản đồ số phục vụ việc đánh giá nguy cơ dịch bệnh.

- Chủ trì việc xây dựng bản đồ COVID-19 của tỉnh Thái Nguyên (*do Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối, cung cấp giải pháp về công nghệ; Sở Y tế thường xuyên cung cấp thông tin cập nhật tình hình dịch bệnh*).

- Phổ biến, hướng dẫn sử dụng các phần mềm, giải pháp công nghệ thông tin để đáp ứng các yêu cầu phòng, chống dịch như các giải pháp giám sát, cách ly, khai báo sức khỏe, quản lý xét nghiệm... theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

**4. Các Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với ngành y tế để triển khai có hiệu quả công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh đề nghị Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương quan tâm, chỉ đạo./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (B/cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 của tỉnh;
- BGĐ SYT;
- Lưu: VT, NVY (Hạng 55b).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Đặng Ngọc Huy**

## Phụ lục I.

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ**

(Kèm theo Công văn số: /CV-BCĐ, ngày /6/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên)

TT	Mức độ nguy cơ	Cấp độ đánh giá			Ghi chú
		Xã/phường/thị trấn	Huyện/thành phố/thị xã	Tỉnh	
1	<b>Nguy cơ rất cao</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chùm F0 chưa rõ nguồn lây;</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có F0 xác định được nguồn lây nhiễm từ các KCN, trường học, siêu thị lớn và các khu vực có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát, khó truy vết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>\geq 30\%</math> số xã nguy cơ rất cao rải rác trên địa bàn huyện hoặc <math>\geq 50\%</math> số xã có nguy cơ cao.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát và có nguy cơ lan nhanh <math>\geq 50\%</math> số xã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>\geq 30\%</math> huyện có nguy cơ rất cao nằm rải rác trên địa bàn tỉnh hoặc <math>\geq 50\%</math> huyện có nguy cơ cao</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ổ dịch lớn khó kiểm soát và có nguy cơ lây lan nhanh <math>\geq 50\%</math> số huyện và lây lan sang tỉnh khác</li> </ul>	
2	<b>Nguy cơ cao</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có F0 chưa rõ nguồn lây</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có F0 xác định được nguồn lây trong các nhà máy, CSSXKD, chợ dân sinh, bệnh viện,... có nguy cơ lây nhiễm cao.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kề với xã hoặc địa bàn có điều kiện qua lại thuận tiện được đánh giá nguy cơ rất cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 01 xã nguy cơ rất cao; hoặc <math>\geq 30\%</math> số xã nguy cơ cao rải rác trên địa bàn huyện; hoặc <math>\geq 50\%</math> số xã ở mức độ nguy cơ.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát và có nguy cơ lây lan nhanh <math>&gt; 20\%</math> số xã.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khu công nghiệp, cơ sở sản xuất quan trọng (theo chỉ đạo của cấp tỉnh) cần phải bảo vệ tuyệt đối an toàn, tiếp giáp với khu vực có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát, khó truy vết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 01 huyện nguy cơ rất cao; hoặc <math>\geq 02</math> huyện nguy cơ cao; hoặc <math>\geq 50\%</math> số huyện ở mức độ nguy cơ.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn biến dịch có tình huống bất thường chưa lường trước được trong khi năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị chưa đảm bảo và chưa đáp ứng được ngay, cần tạm thời đặt trong trạng thái nguy cơ cao hơn.</li> </ul>	
3	Có nguy cơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có F0 xác định được nguồn lây trong cộng đồng.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có F1, người đi về từ vùng dịch trong nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, chợ dân sinh, bệnh viện... có nguy cơ lây nhiễm cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 14 ngày, số F0 xác định được nguồn lây vượt tỷ lệ 1/100.000 người.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có <math>\geq 20\%</math> xã có nguy cơ cao hoặc <math>\geq 30\%</math> xã có nguy cơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 14 ngày, số F0 xác định được nguồn lây vượt tỷ lệ 1/100.000 người.</li> </ul> <p><b><u>Hoặc:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>\geq 20\%</math> số xã trên địa bàn tỉnh ở mức độ có nguy cơ; hoặc <math>\geq 50\%</math> số huyện có nguy cơ; hoặc <math>\geq 30\%</math> số huyện có nguy cơ cao.</li> </ul>	
4	Trạng thái bình thường mới: Những xã, huyện, tỉnh không thuộc các mức đánh giá trên				

**Phụ lục II.****CÁC BIỆN PHÁP ĐÁP ỨNG TƯƠNG ỨNG VỚI CÁC MỨC ĐỘ NGUY CƠ**

(Kèm theo Công văn số: /CV-BCĐ, ngày /6/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên)

**1. Các giải pháp tương ứng với các mức độ nguy cơ****1.1. Đối với mức “Bình thường mới”:**

a) Đối với cá nhân: Thực hiện nghiêm 5K (*Khẩu trang, Khử khuẩn, Khoảng cách, Không tập trung, Khai báo y tế*).

b) Đối với tổ chức, đơn vị: Thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn của Bộ Y tế, tự đánh giá và cập nhật trên hệ thống antoancovid.vn

c) Đối với chính quyền: Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm điểm a và b, mục 1, phần IV của Quy định này và không cho phép hoạt động của các tổ chức không đảm bảo an toàn.

**1.2. Đối với mức “Nguy cơ”:**

Ngoài các giải pháp như đối với mức “*Bình thường mới*” thì phải thực hiện các giải pháp sau:

a) Thực hiện truy vết, khoanh vùng, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh dễ bị lây nhiễm như: vũ trường, karaoke, quán bar, mát xa,...

c) Thực hiện khai báo y tế bắt buộc đối với những người có nguy cơ (ngoài các đối tượng đã được quy định trước đây).

d) Hạn chế các hoạt động tập trung đông người. Đối với các sự kiện bắt buộc phải tổ chức thì cơ quan tổ chức phải đảm bảo đầy đủ các quy định của cơ quan y tế trên địa bàn. Lễ hiếu, hi, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng phải được các cơ quan y tế giám sát chặt chẽ và phải hạn chế tổ chức ăn uống.

**1.3. Đối với mức “Nguy cơ cao”:**

Ngoài các biện pháp như tại mức “*Nguy cơ*” thì phải thực hiện các biện pháp sau:

a) Dừng các hoạt động tập trung từ 30 người trở lên, trường hợp cần thiết phải tổ chức thì phải được cấp tỉnh hoặc trung ương cho phép và cấp, cơ quan, cá nhân tổ chức phải chịu trách nhiệm đảm bảo tuyệt đối an toàn. Không tụ tập từ 10 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện. Yêu cầu giữ khoảng cách tối thiểu 2m tại nơi công cộng.

b) Giảm mật độ giao thông, số lượng người trên các phương tiện giao thông công cộng.

c) Giảm số người làm việc tại cơ quan, công sở; tăng cường làm việc trực tuyến.

d) Điều chỉnh lịch học; trường hợp cần phải điều chỉnh vượt quá khung kế hoạch thời gian năm học thì phải thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Thực hiện khai báo y tế bắt buộc với toàn bộ người dân trên địa bàn.

#### 1.4. Đối với mức “Nguy cơ rất cao”:

Ngoài các giải pháp như đối với mức “Nguy cơ cao” thì phải thực hiện các giải pháp sau:

a) Đánh giá nguy cơ và áp dụng các biện pháp cách ly y tế (phong tỏa) vùng có dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 3986/QĐ-BYT ngày 16/9/2020 đối với những vùng dịch diễn biến phức tạp, các yếu tố dịch tễ khó kiểm soát và dịch có nguy cơ lây lan rộng.

b) Áp dụng thiết chế cách ly y tế tập trung (*khu vực phong tỏa*) ngay tại khu vực, địa điểm có đông người lao động là người có tiếp xúc gần phải cách ly tập trung (F1) lưu trú (*ký túc xá, nhà trọ tập trung đông công nhân*); đồng thời phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định như đối với khu cách ly y tế tập trung. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ quy định.

c) Áp dụng các hoạt động giãn cách xã hội trong vòng 14 ngày trên phạm vi toàn địa bàn, cụ thể:

- Dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh trừ các hoạt động sản xuất, kinh doanh thiết yếu:

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thiết yếu được hoạt động bao gồm: Nhà máy, cơ sở sản xuất; công trình giao thông, xây dựng; cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu (*như lương thực, thực phẩm, dược phẩm; xăng, dầu; điện; nước; nhiên liệu...*); cơ sở giáo dục, ngân hàng, kho bạc, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trực tiếp liên quan đến hoạt động ngân hàng và hỗ trợ doanh nghiệp (*như công chứng, luật sư, đăng kiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm...*), chứng khoán, bưu chính, viễn thông, dịch vụ hỗ trợ vận chuyển, xuất, nhập khẩu hàng hóa, khám bệnh, chữa bệnh, tang lễ...

- Tổ chức lại sản xuất tại các khu công nghiệp đảm bảo công tác phòng chống dịch, không để đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa đặc biệt đối với các nhà máy, xí nghiệp lớn mang tính toàn cầu.

- Người dân được phép lao động, sản xuất tại gia đình và thu hoạch nông sản theo nhóm từng hộ gia đình tại vườn, vùng sản xuất của địa phương.

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lao động sản xuất phải thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch theo quy định. Dừng hoạt động nhà máy, xí nghiệp, các hoạt động sản xuất, thu hoạch khi không đảm bảo an toàn.

- Dừng các hoạt động lễ hội, văn hóa, thể thao, giải trí, tôn giáo tín ngưỡng. Đám tang không quá 30 người, đám cưới không quá 20 người và phải được cơ quan y tế tại nơi tổ chức giám sát nghiêm ngặt.

- Không tập trung từ 3 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện; giữ khoảng cách tối thiểu 2m.

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách công cộng. Xe công vụ, xe đưa đón công nhân, chuyên gia, người cách ly được hoạt động nhưng chỉ được đưa đón tại nơi chính quyền cho phép.

d) Không ngăn sông cấm chợ. Các phương tiện chuyên chở nông sản, nguyên vật liệu sản xuất, hàng hóa được hoạt động nhưng phải tuân thủ các yêu cầu về phòng, chống dịch. Các phương tiện chở người từ các tỉnh khác được phép đi qua nhưng không được dừng đón, trả khách trên địa bàn.

## 2. Các giải pháp bổ sung, nâng cao tùy thuộc tình hình mỗi địa phương

Tùy vào tình hình thực tế trên địa bàn, Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền quyết định hoặc giao cho UBND cấp xã thực hiện các giải pháp bổ sung hoặc ở mức cao hơn so với các giải pháp quy định **tại Mục 1** nêu trên để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn:

- Quy định về hoạt động tập trung đông người như dừng thay vì hạn chế, giảm số người tham gia các sự kiện,...
- Quy định về hạn chế giao thông công cộng, phương tiện cá nhân.
- Quy định về các loại hình kinh doanh được phép hoặc phải hạn chế, phải tạm dừng hoạt động.
- Quy định về các hoạt động văn hóa, thể thao,... được phép hoặc phải hạn chế, phải tạm dừng hoạt động.
- Quy định về hạn chế số người tham gia các hoạt động sản xuất kinh doanh, mua sắm.
- Quy định về hoạt động của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công và cung cấp dịch vụ công trên địa bàn.
- Các giải pháp khác phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

Tất cả các giải pháp nêu trên cần được thông tin, tuyên truyền đầy đủ về sự cần thiết, nội dung, thời hạn thực hiện trước khi triển khai nhằm tạo sự đồng thuận và huy động nhân dân tham gia thực hiện nhằm bảo đảm yêu cầu chống dịch đồng thời ổn định đời sống xã hội./.